TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM THAO** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số**:** 35/2021/HS-ST
Ngày 02 tháng 6 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Minh Xuân

Ông Nguyễn Ngọc Tâm

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:* Bà Trần Lại Khánh Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2021/TLST- HS ngày 28 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Tuấn A;sinh ngày 12/4/1992 tại huyện L, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 13, xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Trần Văn Đ, sinh năm 1961; con bà Bùi Thị B, sinh năm 1959; vợ: Nguyễn Thị Thanh X, sinh năm 1992; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2020; anh chị em ruột: Gia đình có 04 người, bị cáo là con thứ tư trong gia đình. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 45 phút ngày 21/11/2020, tại khu 14, xã C, huyện L, tỉnh Phú Thọ; tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh P phối hợp với

Công an xã C, huyện L phát hiện, bắt quả tang Trần Tuấn A có hành vi tàng trữ 01 gói nilon màu trắng, bên ngoài quấn băng dính đen, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, Trần Tuấn A khai nhận là ma túy, Trần Tuấn A tàng trữ để sử dụng. Tổ công tác của phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh P đã mời người chứng kiến, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Tuấn A; thu giữ niêm phong 01 gói nilon của Trần Tuấn A; thu giữ tài sản Trần Tuấn A mang theo gồm: Số tiền 105.000đ (Một trăm linh năm nghìn đồng); 01 ví giả da màu đen, đã cũ; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE biển số 33P4-1644; 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh đen đã cũ gắn sim số 0387.093.979; 01 thẻ ATM ngân hàng Viettin Bank và 01 thẻ ATM Viettel PAY đều mang tên Trần Tuấn A.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Tuấn A tại khu 13, xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ; qua khám xét thu giữ 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Trần Tuấn A và trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định chất ma túy đối với mẫu vật niêm phong của Trần Tuấn A. Tại bản kết luận giám định số 1184/KLGĐ ngày 24/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận: "*Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,352gam, loại Methaphetamine.*

** Methaphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự: 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ".*

Tại biên bản kiểm tra sử dụng chất ma túy ngày 21/11/2020 của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Phú Thọ có kết quả: Trần Tuấn A dương tính với chất ma túy MET; âm tính với các chất ma túy MOP; MDMA; THC.

Ngày 24/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã chuyển hồ sơ vụ việc và toàn bộ vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Về nguồn gốc số ma túy nêu trên, Trần Tuấn A khai nhận: Trần Tuấn A là người nghiện ma túy. Qua các mối quan hệ xã hội, Trần Tuấn A được giới thiệu và làm quen trên mạng xã hội Zalo người có tài khoản Zalo tên "Phùng Thắng". Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21/11/2020, Trần Tuấn A sử dụng mạng xã hội Zalo có tên "B Ạ C" đăng ký theo số điện thoại của Trần Tuấn A gọi vào tài khoản Zalo có tên "Phùng Thắng" trao đổi mua ma túy loại Methaphetamin với giá 480.000đ. Sau đó, Trần Tuấn A đã đến cửa hàng điện thoại di động của anh Đỗ Quang C, sinh năm 1985 ở khu 14, xã C, huyện L nhờ chuyển số tiền 480.000đ vào số tài khoản 45110000797257 Ngân hàng BIDV có tên chủ tài khoản là Chu Duy C; anh Chức đã sử dụng tài khoản Ngân hàng MB số 0515186886666 của mình chuyển số tiền 480.000đ qua ứng dụng Viettel PAY PRO. Lúc này, Trần Tuấn A đưa cho anh C số tiền 500.000đ; anh C nói với Trần Tuấn A phí chuyển tiền là 10.000đ nhưng Trần Tuấn A không lấy tiền trả lại rồi ra về. Sau khi chuyển tiền thành công,Trần Tuấn A tiếp tục sử dụng tài khoản Zalo

của mình gọi vào tài khoản Zalo có tên "Phùng Thắng" thì được chỉ dẫn đến khu vực lề đường tránh Quốc lộ 32C đi thành phố Việt Trì để lấy ma túy tại chân cột điện số 81 gần khu vực nghĩa trang thuộc khu Lạng Thị, xã P, huyện L. Lúc này, Trần Tuấn A một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE biển số 33P4-1644 đến khu vực đã hẹn lấy được 01 gói ma túy có đặc điểm là gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất rắn tinh thể màu trắng, bên ngoài được quấn băng dính màu đen. Sau khi lấy được ma túy, đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, trên đường về nhà, Trần Tuấn A đi đến địa phận khu 14, xã C, huyện L thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Phú Thọ phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, xác định được người có tài khoản mạng xã hội Zalo "Phùng Thắng" là Phùng Anh T, sinh năm 1986 ở thôn V, xã V, huyện B, thành phố Hà Nội. Ngày 29/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đã tiến hành khám xét nơi ở của Phùng Anh T. Quá trình khám xét đã tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đỏ gắn sim số 0962.986.025 và số tiền 29.000.000đ của T.

Phùng Anh T khai nhận: Do bị mất chứng minh nhân dân, sau khi Thắng nhặt được chứng minh nhân dân mang tên Chu Duy C, sinh năm 1985 ở xã P, huyện B, thành phố Hà Nội. T đã sử dụng chứng minh thư này để mở tài khoản ngân hàng có số 45110000797257 mang tên Chu Duy C tại Ngân hàng BIDV thị xã S, thành phố Hà Nội với mục đích giao dịch nhận tiền cá nhân, do T là lái xe taxi nên T thường xuyên sử dụng tài khoản ngân hàng này để giao dịch chuyển tiền. Số tiền 480.000đ được chuyển từ tài khoản số 0515186886666 đến tài khoản số 45110000797257 mang tên Chu Duy C ngày 21/11/2020, T khai nhận do bản thân thường xuyên nhận tiền của khách trả cước taxi qua tài khoản này, nên Thắng không nhớ và không xác định được nguồn gốc số tiền 480.000đ này là do ai chuyển, mục đích chuyển là gì. Khi Cơ quan điều tra thông báo cho T biết số tiền 480.000đ là tiền của Trần Tuấn A dùng để mua ma túy, T đã tự nguyện giao nộp số tiền trên cho Cơ quan điều tra. T chưa gặp Trần Tuấn A lần nào, chưa liên hệ trao đổi mua bán ma túy với Trần Tuấn A lần nào và chưa bán ma túy cho ai. Về tài khoản Zalo "Phùng Thắng", T khai nhận tài khoản Zalo này T đăng nhập và sử dụng trên điện thoại Samsung A30S để liên lạc với bạn bè và khách hàng của mình, không biết và không liên lạc trao đổi gì với tài khoản Zalo có tên "B Ạ C". Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã có biên bản làm việc về việc kiểm tra thông tin zalo của Phùng Anh T trên điện thoại Samsung A30S, xác định điện thoại Samsung A30S có tài khoản zalo " Phùng Thắng" nhưng không kết bạn, không liên lạc gì với tài khoản zalo "B Ạ C".

Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra xác định:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen xám biển kiểm soát 33P4 – 1644 của chị Lê Minh T có liên quan đến việc Trần Tuấn A đi mua ma túy. Tuy nhiên, đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của chị Lê Minh T, chị T hoàn toàn

không biết tài sản của chị bị Trần Tuấn A dùng để thực hiện tội phạm đã trả lại cho chị Lê Minh T.

Đối với số tiền 29.000.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đỏ, đã cũ gắn sim thuê bao số 0969.986.025 chủ sở hữu là Phùng Anh T do không có căn cứ xác định liên quan đến vụ án nên Cơ quan cảnh sát Điều tra công an huyện L đã trả lại cho anh Phùng Anh T.

Về tài sản của bị cáo: Qua xác minh của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L, Trần Tuấn A không có tài sản riêng gì có giá trị.

Đối với chị Lê Minh T, là chị dâu của Trần Tuấn A sáng ngày 21/11/2020, chị T cho Trần Tuấn A mượn xe để đi lại, không biết về hành vi phạm tội của Trần Tuấn A nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L không đề cập xử lý.

Đối với Đỗ Quang C là người đã chuyển số tiền 480.000đ của Trần Tuấn A vào tài khoản ngân hàng mang tên Chu Duy C, C không biết mục đích chuyển tiền là gì, chỉ thực hiện chuyển tiền theo yêu cầu của khách hàng, nên Cơ quan quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L không đề cập xử lý.

Đối với Phùng Anh T, T không quen biết ai tên là Trần Tuấn A; không bán ma túy cho bất kỳ ai; số tiền 480.000đ chuyển vào tài khoản mang tên Chu Duy C mà Phùng Anh T thường xuyên sử dụng T không biết nguồn gốc do đâu, không biết ai chuyển, mục đích chuyển tiền là gì. Khám xét chỗ ở của T không thu được ma túy, T có kết quả âm tính với các loại ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L không đề cập xử lý.

Đối với người đã bán ma túy cho Trần Tuấn A, do Trần Tuấn A chưa gặp người này, không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L không có căn cứ xác minh, xử lý.

Cáo trạng số: 21/CT -VKSLT ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Trần Tuấn A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Tuấn A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Trần Tuấn A 15 (mười lăm) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/11/2020.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 105.000đ (Một trăm linh năm nghìn đồng) của bị cáo Trần Tuấn A.

Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ: 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng, bên trong có chứa tinh thể màu trắng được niêm phong trong một bì giấy dán kín, mặt trước ghi "Trả lại: 0,219 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong vụ thu giữ vật chứng của Trần Tuấn A, sinh năm 1992, nơi cư trú: Khu 13, xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ ngày 21/11/2020". Mặt sau có 4 loại chữ ký và 05 dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Phú Thọ tại các mép dán; 01 sim điện thoại số 0387093979; 01 ví giả da màu đen, đã cũ của Trần Tuấn A.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: Số tiền 480.000đ (Bốn trăm tám mươi nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh đen có số imei: 351662610282800 của bị cáo Trần Tuấn A.

Trả cho bị cáo Trần Tuấn A: 01 chứng minh thư nhân dân số 132236381 mang tên Trần Tuấn A; 01 thẻ ATM ngân hàng ViettinBank và 01 thẻ ATM Viettel PAY mang tên Trần Tuấn A.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Tuấn A hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Vào khoảng 12 giờ 45 phút ngày 21/11/2020, tại khu 14, xã C, huyện L, tỉnh Phú Thọ, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,352 gam ma túy loại Methaphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân. Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản khám xét; kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở

để khẳng định: Bị cáo Trần Tuấn A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Nội dung Điều 249 Bộ luật hình sự quy định như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

..."

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ là chế độ quản lý đặc biệt đối với chất ma túy của Nhà nước gây mất trật tự trị an trên địa bàn và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải đưa bị cáo ra xét xử và có hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội cần xử phạt Trần Tuấn A mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Quá trình điều tra xác định bị cáo không có tài sản gì nhưng có số tiền riêng, không liên quan đến hành vi phạm tội là 105.000đ (Một trăm linh năm nghìn đồng) nên cần tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án:

Đối với 01gói giấy mặt ngoài màu trắng, bên trong có chứa tinh thể màu trắng được niêm phong trong một bì giấy dán kín, mặt trước ghi "Trả lại: 0,219 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong vụ thu giữ

vật chứng của Trần Tuấn A, sinh năm 1992, nơi cư trú: Khu 13, xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ ngày 21/11/2020". Mặt sau có 4 loại chữ ký và 05 dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Phú Thọ tại các mép dán là vật chứng Nhà nước cấm lưu hành, 01 sim điện thoại số 0387093979 bị cáo đã dùng liên lạc mua ma túy không có giá trị nên cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp.

Đối với 01 ví giả da màu đen, đã cũ của Trần Tuấn A không có giá trị sử dụng và tại phiên tòa bị cáo cũng đề nghị không nhận lại nên cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh đen có số imei: 351662610282800 đã cũ; số tiền 480.000đ (Bốn trăm tám mươi nghìn đồng) bị cáo sử dụng để mua ma túy nên cần tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chứng minh nhân dân số 132236381 mang tên Trần Tuấn A; 01 thẻ ATM ngân hàng ViettinBank và 01 thẻ ATM Viettel PAY mang tên Trần Tuấn A là tài sản cá nhân của Trần Tuấn A, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với các vật chứng vụ án là: 01 xe mô tô biển số 33P4-1644 nhãn hiệu HONDA (wave) màu đen –xám, số khung 887728, số máy 6709801 của chị Lê Minh T mà bị cáo Trần Tuấn A đã sử dụng để đi mua ma túy. Đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của chị Lê Minh T, khi bị cáo thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nói trên, chị Thúy hoàn toàn không biết. Ngày 04/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện L trả lại cho chị Lê Minh T là phù hợp nên không đặt ra xem xét trong phần Quyết định của bản án này.

Đối với số tiền 29.000.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đỏ đã cũ gắn sim thuê bao số 0969.986.025 của Phùng Anh T do không có căn cứ xác định liên quan đến vụ án nên ngày 02/3/2021 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện L trả lại cho Phùng Văn T là phù hợp nên không đặt ra xem xét trong phần Quyết định của bản án.

Đối với chị Lê Minh T, ngày 21/11/2020, chị T cho Trần Tuấn A mượn xe để đi lại, không biết về hành vi phạm tội của Trần Tuấn A nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L không đề cập xử lý.

Đối với Đỗ Quang C là người đã chuyển số tiền 480.000đ của Trần Tuấn A vào tài khoản ngân hàng mang tên Chu Duy C, C không biết mục đích chuyển tiền là gì, chỉ thực hiện việc chuyển tiền theo yêu cầu của khách hàng, nên Cơ quan quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L không đề cập xử lý.

Đối với Phùng Anh T, T không quen biết ai tên là Trần Tuấn A; không bán ma túy cho bất kỳ ai; số tiền 480.000đ chuyển vào tài khoản mang tên Chu Duy C mà Phùng Anh T thường xuyên sử dụng. T không biết nguồn gốc do đâu, không biết ai

chuyển, mục đích chuyển tiền là gì. Khám xét chỗ ở của Thắng không thu được ma túy, Thắng có kết quả âm tính với các loại ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L không đề cập xử lý.

Đối với người đã bán ma túy cho Trần Tuấn A, do Trần Tuấn A chưa gặp người này, không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L không có căn cứ xác minh, xử lý.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Trần Tuấn A phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2] Xử phạt bị cáo Trần Tuấn A 15 (mười lăm) tháng tù . Thời hạn tù tính từ ngày 21/11/2020.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 105.000đ (Một trăm linh năm nghìn đồng) của bị cáo Trần Tuấn A.

[3] Về xử lý vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu huỷ: 01gói giấy mặt ngoài màu trắng, bên trong có chứa tinh thể màu trắng được niêm phong trong một bì giấy dán kín, mặt trước ghi "Trả lại: 0,219 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong vụ thu giữ vật chứng của Trần Tuấn A, sinh năm 1992, nơi cư trú: Khu 13, xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ ngày 21/11/2020". Mặt sau có 4 loại chữ ký và 05 dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Phú Thọ tại các mép dán; 01 sim điện thoại số 0387093979; 01 ví giả da màu đen, đã cũ của Trần Tuấn A.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: Số tiền 480.000đ (Bốn trăm tám mươi nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh đen có số imei: 351662610282800 đã cũ của bị cáo Trần Tuấn A.

Trả cho bị cáo Trần Tuấn A: 01 chứng minh nhân dân số 132236381 mang tên Trần Tuấn A; 01 thẻ ATM ngân hàng ViettinBank; 01 thẻ ATM Viettel PAY mang tên Trần Tuấn A.

(Tình trạng vật chứng trên thể hiện như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/5/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm T và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm T).

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Tuấn A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

[5] Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- UBND xã S, h.L;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thu Trang